TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **74**/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 6 năm 2025
V/v:"Hôn nhân và Gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vũ;
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phẩm;
Bà Bùi Thị Hảo.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham phiên tòa : Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2025/TLST- HNGĐ ngày 09/4/2025 về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST-HNGĐngày 23/5/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu E, khu H, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Hiên nay đang ở nước ngoài).

Người được nguyên đơn ủy quyền nhận các văn bản tố tụng: Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Ngô Mạnh D , sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu I (nay là khu E) xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

(Chị X đang ở nước ngoài; A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Hoàng Thị X trình bày: Chị và anh Ngô Mạnh D kết hôn ngày 24/11/2005 tại UBND phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Trước khi kết hôn vợ chồng tự nguyện tìm hiểu nhau, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Tình cảm vợ chồng đến nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy chị X đề nghị giải quyết cho chị ly hôn anh Ngô Mạnh D.

- Về con chung: Chị và anh Ngô Mạnh D có 01 con chung là cháu Ngô Gia B, sinh ngày 03/12/2006. Hiện nay cháu B đã thành niên nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị X tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm;

Do Nguyên đơn chị X hiện đang ở nước ngoài nên đề nghị Tòa án không tiến hành công khai chứng cứ, hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Ngoài ra, chị có ủy quyền cho chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thay chị.

* Tại biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị T ngày 07/5/2025 bà T trình bày: Bà là mẹ đẻ của anh Ngô Mạnh D. Hiện tại anh D có đăng ký thường trú tại Khu 5 xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ nhưng anh D không có mặt ở nhà, bà chỉ biết thông tin là anh D ở phường T, thành phố V, do anh D không đăng ký tạm trú tạm vắng nên tôi không có địa chỉ cụ thể của anh D ở thành phố V. Anh Dũng thường xuyên liên lạc về cho bà, anh D có biết chị X có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh D không có ý kiến trình bày. Về mâu thuẫn gia đình giữa 2 vợ chồng anh chị ở xa nhau nên xảy ra mâu thuẫn mắng chửi nhau qua điện thoại.

Sau khi lập biên bản lấy lời khai bà T nhất trí với nội dung biên bản những bà không đồng ý ký do bà không hiểu biết pháp luật.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ đề nghị Tòa án xử: cho chị Hoàng Thị X được ly hôn với anh Ngô Mạnh D. Về con chung: Xác nhận chị X và anh D có 01 con chung là cháu Ngô Gia B, sinh ngày 03/12/2006 hiện nay đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Chị Hoàng Thị X nộp đơn xin ly hôn anh Ngô Mạnh D tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/3/2025 chị X trình bày hiện tại chị sắp quay trở lại Đ nên ủy quyền cho Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Trong Công văn số 294/QLXNC-DD1 của Phòng QLXNC Công an tỉnh P ngày 27/3/2025 xác định chị Hoàng Thị X, sinh ngày 06/11/1973 xuất cảnh gần nhất ngày 21/3/2025 hiện nay chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng

thẩm quyền. Quan hệ tranh chấp được xác định trong vụ án là "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

[2] Về hôn nhân:

Chị Hoàng Thị X và anh Ngô Mạnh D kết hôn ngày 24/11/2005 tại UBND phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời khai của chị X và biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ anh D) có căn cứ xác định cuộc sống chị X, anh D chung sống không hạnh phúc.

Tại biên bản lấy lời khai và biên bản làm việc ngày 07 tháng 5 năm 2025 xác định hiện nay anh D có đăng ký thường trú nhưng vắng mặt tại địa phương, địa chỉ cụ thể của anh D hiện nay ở đâu bà không rõ. Bà Nguyễn Thị T sau khi Tòa án lấy lời khai bà không ký vào biên bản do bà cho rằng không liên quan đến việc anh D chị X ly hôn và do bà không hiểu biết pháp luật.

Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật và tiến hành giải quyết theo thủ tục chung.

Chị X đang ở nước ngoài nên anh chị không có điều kiện gần gũi để giải quyết mâu thuẫn khắc phục tình trạng hôn nhân, qua lời khai của bà T (mẹ đẻ anh D) mâu thuẫn trong gia đình do chị X ở nước ngoài, anh D ở Việt Nam, anh chị xa nhau nên xảy ra mâu thuẫn, không có căn cứ cho rằng các bên còn quan hệ tình cảm hoặc có biện pháp hàn gắn tình cảm nên xác định: Tình trạng mâu thuẫn hôn nhân trầm trọng kéo dài không có khả năng đoàn tụ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị X và anh D có 01 con chung là cháu Ngô Gia B, sinh ngày 03/12/2006. Hiện nay cháu B đã thành niên nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; các Điều 51; 56 và Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227; Điều 22; Điều 238; Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị X ly hôn với anh Ngô Mạnh D.
2. Về con chung, tài sản chung, công nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết
3. Về án phí: Chị Hoàng Thị X tự nguyện chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Thị Thu H đã nộp thay chi X số tiền 300.000đ nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000594 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự ở trong nước vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Đương sự ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Đương sự;
- UBND phường Minh Nông, Tp Việt Trì, T.Phú Thọ;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Vũ